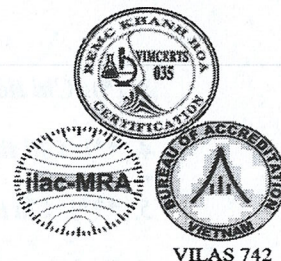




SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG KHÁNH HÒA
Địa chỉ: 99A Trần Quý Cáp, phường Tây Nha Trang, Khánh Hòa
Tel: (0258) 3811026



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 00946/2025

- Tên đơn vị : Công ty TNHH MTV Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Khatoco
- Địa chỉ : 13B Hoàng Hoa Thám, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Vị trí thu mẫu : Mương quan trắc nước thải thuộc Trạm XLNT CCN Trảng É
- Thời gian thu mẫu : 28/11/2025
- Loại mẫu : Nước thải
- Số lượng mẫu : 01 mẫu
- Ký hiệu mẫu : NT-KH01
- Ngày trả kết quả : 16/12/2025
- Thời gian lưu mẫu : 07 ngày kể từ ngày trả kết quả

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử nghiệm	Giá trị NT-KH01	QCVN 40:2011/BTNMT (A)
1	Màu* (Pt/Co)	SMEWW 2120.C:2023	15,3	50
2	BOD ₅ *(mg/l)	SMEWW 5210.B:2023	3	30
3	As**(mg/l)	SMEWW 3114B:2023	KPH MDL=0,0005	0,05
4	Hg***(mg/l)	TCVN7877:2008	KPH MDL=0,0003	0,005
5	Pb*(mg/l)	SMEWW 3113.B:2023	KPH MDL=0,002	0,1
6	Cd*(mg/l)	SMEWW 3113.B:2023	KPH MDL=0,00045	0,05
7	Tổng dầu mỡ khoáng (mg/l)	SMEWW 5520B&F:2023	KPH MDL=0,8	5
8	Tổng Nito*(mg/l)	TCVN 6638:2000	KPH MDL=3	20
9	Tổng Phốt pho*(mg/l)	SMEWW 4500 P.B&E:2023	KPH MDL=0,04	4
10	Coliform (MPN/100ml)	SMEWW 9221 B:2023	KPH MDL=1,8	3.000

Ghi chú:

- Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu được thử nghiệm
- Kế hoạch và vị trí thu mẫu theo đề xuất của đơn vị

3. (*): Chỉ tiêu được công nhận VILAS

4. (**): Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ Vimcerts 075

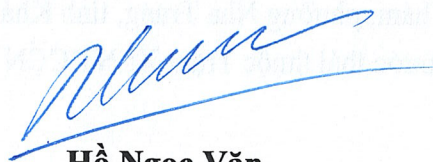
5. (***): Chỉ tiêu được chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trong dịch vụ quan trắc môi trường VIMCERTS 067

6. Ký hiệu mẫu:

QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp

KPH: Không phát hiện; MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp

Phó trưởng phòng Quan trắc



Hồ Ngọc Văn



GIÁM ĐỐC



Đồng Thị Quyên